

Bản án số: 68/2020/HS-PT
Ngày 21 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hiền

Ông Dương Hùng Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Thành Đồng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 45/2020/TLPT-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Thùy Q, Nguyễn Việt L; do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. *Họ và tên:* Nguyễn Thùy Q, sinh năm 1984, tại Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 6, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Chí T và bà: Trần Mỹ O; chồng: Trần Thanh Q (đã ly hôn); con: 01 người; tiền án: Không, tiền sự (02 lần): Ngày 05/12/2019, bị Công an thị trấn Đầm Dơi xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, chưa nộp phạt. Ngày 06/12/2019, bị Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời gian 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhân thân (02 tiền sự): Ngày 09/10/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 20/10/2015. Ngày 10/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 16/4/2018; bị bắt tạm giam ngày 03/02/2020; bị cáo bị tạm giam có mặt.

2. *Họ và tên:* Nguyễn Việt L (tên gọi khác: L Bôm), sinh năm 1992 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp TA, xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Việt H và bà: Thái Bích N; vợ: Nguyễn Anh T1 (đã ly

hôn); con: 01 người; tiền án (02 lần): Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 204/2015/HSST ngày 15/10/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 06 tháng 09 ngày tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự (1999); chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/10/2015. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2017/HSST ngày 28/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xử phạt 09 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật Hình sự (1999); chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2017, tại Trại giam Cái Tàu theo giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 581/GCN; chưa thi hành xong án phí hình sự và án phí dân sự. Tiền sự (01 lần): Ngày 01/02/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 16/7/2019; bị bắt tạm giam ngày 03/02/2020; bị cáo bị tạm giam có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:*

Bị hại: Hồ Việt P, sinh năm 1979; nơi cư trú: Khóm 6, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Phạm Thị T2, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khóm 6, thị trấn ĐD, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 30/11/2019, Nguyễn Thùy Q từ phòng trọ số 3, nhà trọ Việt Khái thuộc khóm 5, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi đi bộ sang khu vực khóm 4, thị trấn Đầm Dơi tìm người quen xin tiền tiêu xài, mua ma túy sử dụng nhưng không có. Khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, trên đường về phát hiện xe máy biển số 69F1-251.33 của Hồ Việt P đang đậu cặp lề đường Tạ An Khương, thuộc khóm 5, thị trấn Đầm Dơi (đối diện Bệnh viện đa khoa huyện Đầm Dơi), chìa khóa xe cắm tại ổ khóa, Q quan sát thấy không có người nên lên xe nổ máy điều khiển chạy về phòng trọ.

Về đến phòng trọ Q nói với Nguyễn Việt L (người sống như vợ chồng với Q) vừa lấy trộm được xe và rủ L đi Cà Mau tìm chỗ tiêu thụ, được L đồng ý. L điều khiển xe chở Q đến khu vực Bến tàu B thuộc phường 8, thành phố Cà Mau bán xe cho một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) giá 1.600.000 đồng. Cả hai thuê phòng trọ nghỉ lại qua đêm và dùng tiền bán xe mua ma túy sử dụng và tiêu xài. Sáng hôm sau cả hai đi cao tốc về lại Đầm Dơi. Qua kiểm tra camera nhà trọ, Công an mời Q, L làm việc cả hai thừa nhận hành vi phạm tội, vụ án được khởi tố.

Hồ Việt P bị mất xe đến công an trình báo. Qua kiểm tra rà soát, ngày 02/12/2019 Công an huyện Đầm Dơi mời làm việc, Nguyễn Thùy Q và Nguyễn Việt L thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-ĐGTS ngày 03/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đầm Dơi, kết luận: 01 chiếc xe

máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, còn 60% giá trị sử dụng là 13.500.000 đồng.

Bị hại Hồ Việt P và người liên quan Phạm Thị T2 không yêu cầu bồi thường, có đơn xin vắng mặt khi xét xử.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Thùy Q 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/02/2020.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 323 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Việt L 03 năm tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/02/2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06 tháng 4 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thùy Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do, mức án cấp sơ thẩm áp dụng là cao chưa giảm nhẹ cho bị cáo, chưa thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Ngày 06 tháng 4 năm 2020, bị cáo Nguyễn Việt L có đơn kháng cáo kêu oan. Lý do, cấp sơ thẩm xử bị cáo tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là không đúng; điều tra viên ép cung bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Q khai khi trộm được xe không nói cho L biết xe trộm. Bị cáo L khai trước đây thừa nhận có biết xe Q trộm là do muốn nhận tội để được ở tù cùng Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thùy Q, Nguyễn Việt L; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thùy Q khai nhận phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy: Khoảng 19 giờ 30 ngày 30/11/2019, lợi dụng sự mất cảnh giác trong việc trông coi tài sản của bị hại Hồ Việt P, Nguyễn Thùy Q đã lén lút lấy trộm chiếc xe máy hiệu Honda, loại Wave RSX, biển số 69F1-251.33, đậu cặp lề đường Tạ An Khương, thuộc khóm 5, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi (đối diện Bệnh viện đa khoa huyện Đầm Dơi). Ngay khi lấy được xe chạy về nhà trọ, Q kêu Nguyễn Việt L điều khiển xe chở Q đi Cà Mau bán xe cho một người không biết tên và địa chỉ được 1.600.000 đồng mua ma túy sử dụng và chi xài cá nhân. Theo kết luận định giá tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị là 13.500.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Thùy Q đã xâm hại tài sản người khác trái pháp luật, chiếm đoạt trái phép tài sản của bị hại Hồ Việt P là vi phạm pháp luật

hình sự. Án sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 26/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xử phạt Nguyễn Thùy Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thùy Q nhận thấy: Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân 04 tiền sự và các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại không yêu cầu xử lý và bồi thường để áp dụng mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù là tương xứng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt không có tình tiết giảm nhẹ mới. Mặt khác bị cáo đã có nhiều tiền sự, không biết hối cải tiếp tục phạm tội ở mức độ cao hơn nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, cần giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đã xử để bị cáo có thời gian cải tạo, sửa đổi trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Xét kháng cáo xin kêu oan của bị cáo Nguyễn Việt L nhận thấy: Quá trình điều tra bị cáo Q và bị cáo L khai phù hợp với nhau, đều thừa nhận khi Q lấy trộm được xe chạy về nhà trọ, L hỏi xe ở đâu, Q nói vừa lấy trộm được và rủ L chạy xe đi Cà Mau bán, được L đồng ý. Qua trích xuất hình ảnh từ Camera tại nhà trọ xác định được L là người điều khiển xe chở Q từ hướng trong nhà đi ra. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo Q, L đã thay đổi lời khai bị cáo Q cho rằng không có nói cho bị cáo L không biết chiếc xe do bị cáo trộm được. Bị cáo L cũng không thừa nhận có biết xe là do Q trộm mà có. Bị cáo khai chỉ nghe Q nói xe do Q mượn của người bạn và rủ bị cáo đi Cà Mau chơi.

Xét thấy, trong suốt quá trình điều tra cho đến khi nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo Q và bị cáo L đều thống nhất nhau, phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ như án sơ thẩm đã quy kết. Đến trước ngày xét xử sơ thẩm các bị cáo Q và L mới có đơn cho rằng việc đi bán xe L không biết là do Q trộm được mà có; quá trình điều tra L có bị điều tra viên ép cung. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q cho rằng ở cấp sơ thẩm bị cáo khai chưa đúng, vì sau khi lấy được xe bị cáo có điện cho người tên Đen nhà ở phường 8, quen nhau ở trại cai nghiện, số điện thoại 0936516691 hẹn ra Cà Mau bán xe. Kết quả xác minh tại phường 8 và trại cai nghiện không có người tên Đen như bị cáo khai. Số điện thoại bị cáo khai đã xác minh là của người tên Trần Trọng T3, cư trú tại Hải Phòng, trong thời gian từ năm 2017 đến 2019 không có vào sinh sống tại Cà Mau. Bị cáo L khai lý do trước đây khai có biết Q lấy trộm xe, đồng ý cùng đi bán là do có tình cảm với Q, muốn nhận tội để được ở tù cùng với Q. Lời khai chối tội và lý do thay đổi lời khai của bị cáo Q, bị cáo L là mâu thuẫn với các chứng cứ có tại hồ sơ, không có cơ sở để chấp nhận bị cáo L bị oan. Có đủ cơ sở kết luận, bị cáo L biết rõ xe do Q trộm được mà có và đã đồng ý điều khiển xe chở Q từ phòng trọ ở Đầm Dơi đi Cà Mau bán xe ngay sau khi Q lấy trộm được. Mặt khác, nhân thân bị cáo L có 02 tiền án chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội mới nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Án sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 26/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xử phạt Nguyễn Việt L phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo điểm đ khoản 2 Điều 323 của

Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo L là người có nhân thân xấu 02 tiền án, 01 tiền sự, không có tình tiết giảm nhẹ, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là tương xứng, cần giữ nguyên tội danh, hình phạt của bản án sơ thẩm đã xử để bị cáo có thời gian cải tạo, sửa đổi trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thùy Q, Nguyễn Việt L; giữ nguyên quyết định Bản án sơ thẩm số: 07/2020/HS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Thùy Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/02/2020.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 323 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Việt L 03 (ba) năm tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 03/02/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Nguyễn Thùy Q và bị cáo Nguyễn Việt L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Trọng Nhân